TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5-TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2025/HS-ST
Ngày: 16-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ái Duy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Ngọc Dình.

2. Ông Võ Văn Long.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Đan Thanh, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5-Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5-Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Phát, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5-Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2025/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T, sinh ngày 17/5/1999; nơi sinh: tỉnh Long An (nay là tỉnh Tây Ninh); nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Số C, ấp B, xã P, huyện C, tỉnh Long An (nay là ấp B, xã T, tỉnh Tây Ninh); nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh T1 và bà Nguyễn Thị Thu T2; vợ tên Lương Thị Thanh H và có hai người con, lớn sinh năm 2023 và nhỏ sinh năm 2025; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/7/2025 đến nay, tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh T (có mặt).

Người làm chứng:

1. Ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1965; Địa chỉ: Ấp B, xã T, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

2. Ông Phạm Văn L, sinh năm 1998; Địa chỉ: Ấp B, xã T, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

3. Ông Trần Văn P, sinh năm 1999; Địa chỉ: Ấp B, xã T, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

4. Ông Trần Minh T3, sinh năm 1992; Địa chỉ: Ấp B, xã T, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

5. Ông Nguyễn Thanh P1, sinh năm 1977; Địa chỉ: Ấp B, xã T, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 45 phút ngày 12/5/2025, trong lúc Nguyễn Thanh T cùng Phạm Văn Đ, Phạm Văn L, Trần Văn P đang uống rượu tại nhà của T tại ấp B, xã T, tỉnh Tây Ninh; Đ rủ P đến nhà Nguyễn Thanh P1 ấp B, xã T, tỉnh Tây Ninh, để đòi tiền nợ thì P đồng ý và điều khiển xe mô tô chở Đ đến nhà P1. Tại đây, giữa Đ và P1 có cự cãi qua lại thì P1 yêu cầu Đ, P đi ra khỏi nhà và đóng cửa rào lại. Do Đ, P đi lâu không thấy trở về nhà T để uống rượu nên L tự đi đến nhà P1 để xem có việc gì xảy ra. Khi đó, có Trần Minh T3 cũng đi đến nhà P1 để rủ P1 đi soi ếch. T ở nhà dùng điện thoại gọi cho Đ 02 cuộc nhưng Đ không nghe máy, sau đó P sử dụng điện thoại của Đ gọi lại cho T thì T hỏi "Sao đi lâu quá vậy", P trả lời "P1 cự cãi và đòi đánh Đ". Nghe vậy, T đi vào nhà bếp lấy 01 khẩu súng dạng ổ quay có lắp sẵn 06 viên đạn để trong tủ (do T đặt mua trên mạng xã hội vào tháng 6/2023 với giá 3.500.000 đồng, hiện không xác định được người bán súng, đạn) rồi cất giấu trong thắt lưng trước bụng và điều khiển xe mô tô đi đến nhà P1. Khi đến nơi, T có cự cãi với P1 rồi tự lấy khẩu súng ra cầm trên tay phải với mục đích hù dọa cho P1 sợ, lúc này T3 thấy T cầm khẩu súng nên ôm T lại để can ngăn, T vùng vẫy một lúc thì bắn 01 phát súng theo hướng lên trời gây ra tiếng nổ; cùng lúc Đ, L, P đến can ngăn và ôm T lại, L giật được khẩu súng từ tay của T và đưa cho T3 cất giữ. Do sợ T đòi lại khẩu súng nên T3 lấy đạn trong khẩu súng ra bỏ vào túi quần (không nhớ số lượng đạn bao nhiêu), cùng lúc T3 đem khẩu súng ném xuống mương nước trong vườn dừa của ông Nguyễn Văn Đ1 và ném số đạn xuống kênh dẫn nước vào ruộng nhà ông Trương Văn T4 cùng ngụ ấp B, xã T, tỉnh Tây Ninh; sau đó, tất cả đi về nhà. Khoảng 07 giờ ngày 13/5/2025, P1 đến Công an xã T trình báo sự việc trên.

Vào lúc 10 giờ ngày 13/5/2025, Công an xã T, tỉnh Tây Ninh tiến hành thu giữ 01 súng, 01 viên đạn còn lắp trong khẩu súng. Riêng số đạn và vỏ đạn còn lại thì không thu giữ được.

Tại Kết luận giám định số 2204/KL-KTHS ngày 19/5/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh:

01 (một) khẩu súng gửi giám định là vũ khí quân dụng, thuộc loại súng ngắn ổ quay tự chế bắn đạn cỡ (5,6x15,5)mm.

01 (một) viên đạn gửi giám định là vũ khí quân dụng, thuộc loại đạn cỡ (5,6x15,5)mm. Viên đạn này sử dụng được cho khẩu súng nêu trên.

Sử dụng khẩu súng và đạn nêu trên bắn trúng cơ thể người có thể gây thương tích hoặc tử vong.

Tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKSTN-P1 ngày 16 tháng 10 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Tây Ninh giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh T theo tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự; Điều 32; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T mức án từ 02 (hai) năm tù đến 03 (ba) năm tù, thời gian tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 61, 63 Luật Quản lý vũ khí vật liệu nổ và Công cụ hỗ trợ.

Tịch thu và bàn giao Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh T xử lý theo quy định của pháp luật đối với: 01 khẩu súng là vũ khí quân dụng, thuộc loại súng ngắn ổ quay tự chế bắn đạn cỡ (5,6x15,5)mm, khẩu súng được niêm phong trong phong bì dán kín, có chữ ký, chữ viết tên Phan Xuân T5, Huỳnh Văn C và hình dấu tròn của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, theo văn bản số 541/ANĐT-Đ2 ngày 21/8/2025 của Cơ quan An ninh Điều tra, Công an tỉnh T và biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/9/2025 giữa Cơ quan An ninh Điều tra Công an tỉnh T và Đại đội kho vũ khí – đạn 1 thuộc Phòng Kỹ thuật, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Tây Ninh.

Tiêu hủy 02 (hai) chiếc dép của bị cáo Nguyễn Thanh T theo Quyết định chuyển vật chứng số 01/QĐ-VKSTN-P1 ngày 16/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh và biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/10/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Tây Ninh.

Tịch thu, lưu trữ kèm theo hồ sơ vụ án 06 (sáu) đĩa DVD (02 đĩa DVD ghi nhận diễn biến vụ án, 04 đĩa VDV ghi âm giọng nói phục vụ công tác giám định).

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có công việc làm thuê nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Đối với người bán 01 khẩu súng và 06 viên đạn cho Nguyễn Thanh T, do không xác minh được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý.

Đối với Phạm Văn Đ, Phạm Văn L, Trần Văn P, Trần Minh T3 không biết Nguyễn Thanh T có cất giấu 01 khẩu súng và 06 viên đạn đồng thời những

người này cũng không liên quan đến việc T sử dụng súng vào ngày 12/5/2025 nên không xử lý.

Bị cáo nói lời sau cùng: Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng tháng 6/2023, Nguyễn Thanh T mua 01 khẩu súng ngắn (dạng súng rulo) và 06 viên đạn từ mạng xã hội Youtube với giá 3.500.000 đồng rồi cất giấu trong tủ gỗ, tại khu vực nấu ăn và nhà vệ sinh. Đến ngày 12/5/2025, sau khi nghe P nói "P1 cự cãi và đòi đánh Đ" thì T đi vào nhà bếp lấy khẩu súng có lắp sẵn 06 viên đạn (chỉ thu giữ được 01 viên đạn còn lắp trong khẩu súng) là vũ khí quân dụng đến nhà của ông Nguyễn Thanh P1, khi thấy ông P1 đang cãi nhau với Phạm Văn Đ (là người quen của T) thì T lấy khẩu súng ra cầm trên tay phải, lúc này T3 thấy T cầm khẩu súng nên ôm T lại để can ngăn, T vùng vẫy một lúc thì bắn 01 phát súng theo hướng lên trời gây ra tiếng nổ, với mục đích hù dọa cho P1 sợ, không gây thương tích cho ai. Kết luận giám định của cơ quan giám định xác định khẩu súng (thuộc loại súng ngắn ổ quay tự chế) và viên đạn là vũ khí quân dụng.

Bị cáo là người thành niên có đủ khả năng nhận thức, điều khiển hành vi, bị cáo nhận thức rõ hành vi cất giữ và sử dụng vũ khí quân dụng khi chưa được Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã gây ra. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự. Như vậy, cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T với tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 304 Bộ luật Hình sự quy định*:*

"1. Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép

hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm".

[3] Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm chế độ quản lý vũ khí quân dụng của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội, tại địa phương, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân có khả năng xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác. Do đó, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng cân nhắc, xem xét đến tính chất cũng như mức độ thực hiện hành vi phạm tội và hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có con còn nhỏ và được ông P1 xin giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét, nguyên nhân, điều kiện, hoàn cảnh phạm tội, nhân thân và những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo bản thân trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có công việc làm thuê nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 61, 63 Luật Quản lý vũ khí vật liệu nổ và Công cụ hỗ trợ.

Tịch thu và bàn giao Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh T xử lý theo quy định của pháp luật đối với: 01 khẩu súng là vũ khí quân dụng, thuộc loại súng ngắn ổ quay tự chế bắn đạn cỡ (5,6x15,5)mm, khẩu súng được niêm phong trong phong bì dán kín, có chữ ký, chữ viết tên Phan Xuân T5, Huỳnh Văn C và hình dấu tròn của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, theo văn bản số 541/ANĐT-Đ2 ngày 21/8/2025 của Cơ quan An ninh Điều tra, Công an tỉnh T và biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/9/2025 giữa Cơ quan An ninh Điều tra Công an tỉnh T và Đại đội kho vũ khí – đạn 1 thuộc Phòng Kỹ thuật, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Tây Ninh.

Tiêu hủy 02 (hai) chiếc dép của bị cáo Nguyễn Thanh T theo Quyết định chuyển vật chứng số 01/QĐ-VKSTN-P1 ngày 16/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh và biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/10/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Tây Ninh.

Tịch thu, lưu trữ kèm theo hồ sơ vụ án 06 (sáu) đĩa DVD (02 đĩa DVD ghi nhận diễn biến vụ án, 04 đĩa VDV ghi âm giọng nói phục vụ công tác giám định).

[7] Các vấn đề khác:

Đối với người bán 01 khẩu súng và 06 viên đạn cho Nguyễn Thanh T, do không xác minh được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Đối với Phạm Văn Đ, Phạm Văn L, Trần Văn P, Trần Minh T3 không biết Nguyễn Thanh T có cất giấu 01 khẩu súng và 06 viên đạn đồng thời những người này cũng không liên quan đến việc T sử dụng súng vào ngày 12/5/2025 nên không xử lý là phù hợp.

[8] Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T với tội danh và mức án trên là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng".

Áp dụng khoản 1 Điều 304; Điều 32; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 02 (hai) năm tù, thời gian tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 30/7/2025.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Thanh T thời hạn 45 ngày, kể từ ngày xét xử sơ thẩm là ngày 16/12/2025 để đảm bảo cho việc thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 61, 63 Luật Quản lý vũ khí vật liệu nổ và Công cụ hỗ trợ.

Tịch thu và bàn giao Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh T xử lý theo quy định của pháp luật đối với: 01 khẩu súng là vũ khí quân dụng, thuộc loại súng ngắn ổ quay tự chế bắn đạn cỡ (5,6x15,5)mm, khẩu súng được niêm phong trong phong bì dán kín, có chữ ký, chữ viết tên Phan Xuân T5, Huỳnh Văn C và hình dấu tròn của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, theo văn bản số 541/ANĐT-Đ2 ngày 21/8/2025 của Cơ quan An ninh Điều tra, Công an tỉnh T và biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/9/2025 giữa Cơ quan An ninh Điều

tra Công an tỉnh T và Đại đội kho vũ khí – đạn 1 thuộc Phòng Kỹ thuật, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Tây Ninh.

Tiêu hủy 02 (hai) chiếc dép của bị cáo Nguyễn Thanh T theo Quyết định chuyển vật chứng số 01/QĐ-VKSTN-P1 ngày 16/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh và biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/10/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Tây Ninh.

Tịch thu, lưu trữ kèm theo hồ sơ vụ án 06 (sáu) đĩa DVD (02 đĩa DVD ghi nhận diễn biến vụ án, 04 đĩa VDV ghi âm giọng nói phục vụ công tác giám định).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo bản án 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Đương sự;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKS ND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 5-Tây Ninh;
- THA DS tỉnh Tây Ninh;
- Tạm giam số 2 Công an tỉnh Tây Ninh;
- Lưu (hồ sơ, án văn).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Ái Duy